

Số: 420/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 355/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2026 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Ngô Mạnh D, sinh năm 1984

CCCD số 027084012633 cấp ngày 23/10/2024 tại Bộ Công an.

Địa chỉ: số nhà B, ngõ B phố N, phường B, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Thúy C, sinh năm 1987

CCCD số 001187031850 cấp ngày 08/12/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ: số nhà A, ngách B phố N, phường B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Ngô Mạnh D** và bà **Nguyễn Thị Thúy C**.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Xác định Ngô Mạnh D và bà Nguyễn Thị Thúy C có 01 con chung là cháu Ngô Nhật L, sinh ngày 23/4/2016. Ly hôn, ông D và bà C thống nhất giao cháu Ngô Nhật L cho bà Nguyễn Thị Thúy C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Ông D tự nguyện cấp dưỡng 10.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 04/2026 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: ông Ngô Mạnh D và bà Nguyễn Thị Thúy C mỗi người phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của ông D chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí ông D đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên lai số: 0007798 ngày 01/4/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội;
- UBND phường Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội (nay là UBND phường Khương Đình, thành phố Hà Nội) (GCNKH số 44/2012, quyền số 1 ngày 27/3/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền